

Bản án số: 27/2020/KDTM-PT

Ngày 21/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Hồng Phúc;
- + Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huyền Cường;
Bà Phan Thị Vân Hương.

+ Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Nhiệm, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 40/2019/TLPT-KDTM ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ”, do có kháng cáo của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 43/2019/KDTM-ST ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6814/2020/QĐ-PT ngày 07 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1953;

Địa chỉ cư trú tại Nhà số 16, Ngõ 120 đường H, phường H, quận T, thành phố H; có mặt tại phiên tòa;

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên V.

Địa chỉ trụ sở công ty tại Tầng 15, Tòa nhà C, Số 16 P, phường P, quận K, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Đ - Tổng giám đốc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên V;

Người được ủy quyền: Ông Chu Minh P - Trưởng phòng Quản trị rủi ro của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên V là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh Đ là Tổng Giám đốc công ty, theo Giấy ủy quyền số 399/UQ-VIETLLOT ngày 06 tháng 7 năm 2020, có mặt tại phiên tòa.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Nguyễn Văn N với tư cách là nguyên đơn trình bày:

Từ năm 2015, ông đã phát hiện Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên V đã xâm phạm quyền tác giả của ông đối với tác phẩm: “Phương án in và phát hành xổ số sử dụng hiệu quả, tiết kiệm chi phí in vé xổ số”, Bản quyền số 1955/2008/QTG đã được Cục bản quyền tác giả cấp Giấy chứng nhận ngày 30/6/2008 và yêu cầu Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên V lập tức chấm dứt hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với bản quyền của ông.

Hành vi này của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V đã sao chép, chuyển thể, cải biên, biên soạn một cách bất hợp pháp từ xổ số trong Bản quyền đã được bảo hộ của ông, cắt xén, xáo trộn, thay tên đổi họ, xuyên tạc quyền nhân thân, thay đổi về vị trí, bố cục của chiếc vé ông thiết kế, nhằm che mắt chủ bản quyền cũng như cơ quan quản lý Nhà nước. Hành vi này đã vi phạm Điều 19 về quyền nhân thân và Điều 20 về quyền tài sản: Làm sản phẩm, tác phẩm phát sinh khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ.

Ngày 02 tháng 7 năm 2008, ông đã mang bản quyền xổ số của ông đến Bộ Tài chính để mời họ cùng hợp tác và hy vọng sẽ cứu vãn được xổ số truyền thống đã có từ năm 1962 “in nhiều, bán ít hủy là chính”. Số công văn gửi đến Bộ Tài chính được thể hiện tại số 49770. Vụ Tài chính - Các Ngân hàng và các tổ chức tín dụng chủ trì xử lý và trình lãnh đạo Bộ Tài chính giải quyết.

Phương án in và phát hành xổ số sử dụng hiệu quả, tiết kiệm chi phí in vé xổ số của Nguyễn Văn N chính là của ông. Được thể hiện tại trang Thông tin văn bản mà Văn thư Bộ Tài chính cung cấp cho ông. Đây là bằng chứng, chứng cứ Bộ Tài chính đang quản lý, lưu giữ. Thực tế, nó đã mang lại hiệu quả đột phá cho toàn ngành kinh doanh xổ số của Bộ Tài chính đến nay, V cũng đang sử dụng trái phép nhiều năm nay, khi chưa được sự đồng ý của ông là chủ sở hữu đồng thời là tác giả.

Do đó ông khẳng định, Bộ Tài chính đã vi phạm Điều 19, Điều 20, Điều 28 của Luật Sở hữu trí tuệ; Điều 34, Điều 25, Điều 115, Điều 163, Điều 166, Điều 169, Điều 697 của Bộ luật dân sự.

Bị đơn đã vi phạm quyền tác giả, nên phải trả thù lao quyền tác giả theo luật định trong suốt thời gian đã sử dụng trái pháp luật từ năm 2012, bồi thường cho ông về hành vi vi phạm, cụ thể bao gồm các khoản chi phí thiệt hại thực tế và thiệt hại về mặt tinh thần, nhân phẩm bị xâm hại theo quy định tại Chương II của Bộ luật dân sự. Cụ thể là phải bồi thường về thực tế được xác định dựa trên con số lợi nhuận kinh doanh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V, về doanh thu của Công ty có được từ hành vi sử dụng bản quyền 1955/2008/QTG; các chi phí ông đi đòi công lý về sở hữu trí tuệ của Bản quyền 1955/2008/QTG và yêu cầu xử lý, thu hồi các văn bản ra trái pháp luật.

Do đó ông đề nghị Tòa án xử:

(1) Buộc bị đơn công nhận đã xâm phạm Bản quyền 195 5/2008/QTG.

(2) Buộc bị đơn phải xin lỗi, trả thù lao: 30 tỷ đồng (3% của 1000 tỷ đồng) dựa trên báo cáo thuế hàng năm từ năm 2016 đến nay của Công ty TNHH Một thành viên V; không yêu cầu trả tiền lãi của số tiền trả thù lao trên (30 tỷ đồng).

(3) Buộc bị đơn thực hiện nghiêm túc Luật Sở hữu trí tuệ và chấm dứt hành vi vi phạm.

* Đại diện theo ủy quyền của bị đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V trình bày:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V được thành lập, tổ chức hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số (Nghị định số 30/2007/NĐ-CP, Nghị định số 78/2012/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 75/2013/TT-BTC, Thông tư số 136/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính được thay thế bằng Thông tư số 36/2019/TT-BTC ngày 17/6/2019).

Các sản phẩm, phương thức phát hành, địa bàn phát hành xổ số điện toán của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V đều tuân thủ quy định của pháp luật và được sự chấp thuận của Bộ Tài chính trước khi triển khai thực hiện. Do đó, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V không vi phạm đến Bản quyền số 1955/2008/QTG ngày 30/6/2008 của nguyên đơn.

Do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V không liên quan đến Bản quyền số 1955/2008/QTG của nguyên đơn, nên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V không có trách nhiệm xin lỗi, trả thù lao và các quyền lợi khác cho nguyên đơn.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V luôn chấp hành và tuân thủ tất cả các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh xổ số điện toán. Cho đến nay, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V chưa bị xử lý đối với bất kỳ vi phạm pháp luật nào từ phía cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 43/2019/KDTM-ST ngày 16/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã căn cứ vào các Điều 30, Điều 37; Điều 38, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 13, Điều 14, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 28 của Luật Sở hữu trí tuệ; các Điều 584, Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N về việc:

(1) Buộc bị đơn công nhận đã xâm phạm Bản quyền 1955/2008/QTG;

(2) Buộc bị đơn phải xin lỗi, trả thù lao: 30 tỷ đồng (3% của 1000 tỷ đồng);

(3) Buộc bị đơn thực hiện nghiêm túc Luật Sở hữu trí tuệ và chấm dứt hành vi vi phạm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về việc miễn án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/10/2019, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện song thay đổi nội dung kháng cáo theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận đơn khởi kiện của ông và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V phải bồi thường 40 tỷ đồng (tăng 10 tỷ đồng so với đơn khởi kiện) và chịu mức lãi suất đối với số tiền này từ năm 2016 cho đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa và các bên đương sự về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định về vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh từ việc tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ được quy định tại khoản 2 Điều 30, Điều 37 và khoản 3 Điều 38 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét đơn khởi kiện cũng như đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Ngày 30/6/2008, Cục Bản quyền tác giả thuộc Bộ Văn Hóa thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 1955/2008/QTG cho ông Nguyễn Văn N là tác giả đồng thời là chủ sở hữu tác phẩm “Phương án in và phát hành xổ số sử dụng hiệu quả, tiết kiệm chi phí in vé xổ số” - Loại hình tác phẩm viết. Trong tác phẩm này ông Nguyễn Văn N đã trình bày cách in, phát hành và mẫu vé số mới.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập tài liệu, chứng cứ, theo đó so sánh “mẫu vé số mới” của ông Nguyễn Văn N với mẫu vé số do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V cung cấp cho Tòa án cấp sơ

thẩm, có trong hồ sơ vụ án cho thấy có nhiều điểm khác nhau, theo đó, về thực quan cũng có thể nhận thấy có một số đặc điểm cụ thể dễ phân biệt như sau:

(1) Mẫu xổ số của ông Nguyễn Văn N thì ghi Xổ Số KIẾN THIẾT MIỀN BẮC còn mẫu xổ số của Công ty TNHH Một thành viên V ghi XỔ SỐ TỰ CHỌN;

(2) Trong tác phẩm của ông N có 2 phần: (Phần 1) Phần cuống vé giữ lại và (Phần 2) phần vé số giao cho người mua, còn Công ty TNHH Một thành viên V chỉ có (1) phần vé số giao cho người mua, (2) cuống vé giữ lại được lưu trong hệ thống máy tính.

(3) Trong vé số của ông Nguyễn Văn N không có hàng ô để người mua tự chọn cặp số còn trong vé số của Công ty V thì có các loại xổ số điện toán khác nhau, trong đó người mua có thể chọn số cố định hoặc có thể yêu cầu hệ thống máy tính tự chọn.

(4) Trong tác phẩm của ông N mặt sau không in gì còn mẫu vé xổ số của Công ty V có in nội dung những điều cần biết.

...và còn nhiều điểm khác nhau khác.

Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đồng tình với sự so sánh như trên của Tòa án cấp sơ thẩm, khẳng định mẫu vé số của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V không trùng khớp, không có đặc điểm giống nhau so với mẫu vé số mà ông Nguyễn Văn N đã đăng ký bản quyền. Mặt khác mẫu vé xổ số của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V đã được thiết kế và thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 136/2013/TT-BTC ngày 03/10/2013 sau đó đã được thay thế bằng Thông tư số 36/2019/TT-BTC ngày 17/6/2019 của Bộ Tài chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, trong quá trình tham gia tranh luận, ông Nguyễn Văn N còn nhấn mạnh cho rằng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V đã xâm phạm về ý tưởng, chuyển thể sang dạng khác, song ông N cũng không đưa ra được căn cứ thuyết phục...

Xem xét, đánh giá về quá trình thành lập và hoạt động của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V không có bất kỳ hành vi nào xâm phạm đến quyền tác giả của ông Nguyễn Văn N, do đó, trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung như đơn khởi kiện, theo đó vẫn giữ nguyên quan điểm như quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm; bị đơn cũng giữ nguyên quan điểm như ở cấp sơ thẩm, các đương sự đều không bổ sung thêm chứng cứ, tài liệu nào mới.

Với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn N, đồng thời cũng không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo theo hướng hủy bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn N là người cao tuổi và cũng là người có công với cách mạng, đã làm đầy đủ thủ tục xin miễn án phí, cho nên ông Nguyễn Văn N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm;
2. Ông Nguyễn Văn N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.
3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA/2b, Phòng HCTP/2b.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Hồng Phúc